TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 168/2017/QĐST-HNGĐ	*Kinh Môn, ngày 15 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 274/2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2017, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Xương Th, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

2. Bị đơn: Chị Bùi Thị G, sinh năm 1995.

Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã T, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Địa chỉ hiện ở: xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Xương Th và chị Bùi Thị G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thị Khánh H, sinh ngày 24 tháng 7 năm 2014. Các đương sự thỏa thuận để anh Th là người có quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Khánh H. Chị G

không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản riêng, tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp vào khối tài sản chung của hai bên gia đình (bên vợ, bên chồng): Hai bên tự xác định hiện không có gì tranh chấp phải giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Xương Th tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng, đối trừ với số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AB/2014/0001197 ngày 31/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kinh Môn, anh Th được hoàn trả số tiền là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kinh Môn;
- Ủy ban nhân dân xã T, huyện Kinh Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Anh Tuyết